TÒA ÁN ND HUYỆN LV **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **197**/2023/QĐST-HNGĐ	*LV, ngày 11 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 369/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trương Thị Kim N**, sinh năm 1995; *Địa chỉ*: Thôn 2, xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1993; *Địa chỉ*: Số 201^{B}, ấp A, xã H, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Kim N và anh Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Trương Thị Kim N và anh Nguyễn Thanh T tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

- Giao con chung tên Nguyễn Minh N, sinh ngày 04/8/2020 cho anh Nguyễn Thanh T được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng.

- Việc cấp dưỡng: Anh Nguyễn Thanh T không yêu cầu chị Trương Thị Kim N cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Minh N.

- Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Thanh T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Trương Thị Kim N trong việc đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Trương Thị Kim N không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản và nợ: Chị Trương Thị Kim N và anh Nguyễn Thanh T không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí:

Chị Trương Thị Kim N tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và tự nguyện trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0003420 ngày 29/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. Hoàn trả lại cho chị Trương Thị Kim N tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự: N, T;
- VKSND huyện LV;
- CC.THADS huyện LV, ĐT;
- UBND xã H, H. LV, ĐT (GCNKH số: 46 ngày 10/9/2020);
- Lưu: HSVA, VPTA (Duẩn).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Hiến Cương